

Số: /KH-ĐGS

Hung Yên, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND ngày 10/10/2025 của HĐND tỉnh quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2025-2026

Thực hiện Kế hoạch hoạt động số 485/KH-BVHXXH ngày 30/12/2025 của Ban Văn hóa - Xã hội (VHXH) Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh năm 2026; Quyết định số 185/QĐ-BVHXXH ngày 24/4/2026 của Ban VHXH về việc thành lập Đoàn giám sát, Đoàn giám sát của Ban VHXH xây dựng Kế hoạch giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND ngày 10/10/2025 của HĐND tỉnh quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá toàn diện việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND ngày 10/10/2025 của HĐND tỉnh quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2025-2026 (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND*). Làm rõ những kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan; kịp thời phát hiện những tồn tại, sai sót (nếu có) trong việc thu, quản lý, sử dụng các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

Trên cơ sở đó, kịp thời kiến nghị biện pháp chấn chỉnh, khắc phục; đề xuất bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tạo hành lang pháp lý giúp các cơ sở giáo dục hoạt động thuận lợi, đồng thời bảo vệ quyền lợi của người học và phụ huynh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Hoạt động giám sát đảm bảo chất lượng và hiệu quả, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát.

- Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát có trách nhiệm: Chuẩn bị báo cáo bằng văn bản; nội dung báo cáo phải cụ thể, rõ ràng, minh chứng bằng số liệu,

làm rõ trách nhiệm của các đơn vị trong tổ chức thực hiện nội dung giám sát; cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát và những vấn đề Đoàn giám sát quan tâm; bố trí thành phần làm việc và tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

II. NỘI DUNG, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM GIÁM SÁT

1. Nội dung giám sát

Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND ngày 10/10/2025 của HĐND tỉnh *(Có đề cương kèm theo)*.

2. Phạm vi giám sát

- Cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, UBND cấp xã và một số cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

- Giai đoạn giám sát: Từ khi Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND có hiệu lực đến thời điểm giám sát.

3. Đối tượng chịu sự giám sát

- Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Ủy ban nhân dân phường: Sơn Nam, Phố Hiến, Trà Lý, Vũ Phúc;

- Ủy ban nhân dân xã: Hiệp Cường, Đức Hợp, Văn Giang, Phụng Công, Tiên Lữ, Tiên Tiến, Hưng Hà, Hồng Minh, Phụ Dực, Đông Hưng, Lê Lợi, Thái Ninh;

- Một số cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo lựa chọn 05 Trường THPT công lập, UBND xã, phường lựa chọn 01 trường mầm non, 01 trường tiểu học, 01 trường THCS công lập (hoặc 01 trường mầm non, 01 trường TH&THCS) trên địa bàn, thống nhất danh sách các trường với Đoàn giám sát, sau đó gửi Kế hoạch của Đoàn và hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng báo cáo theo đề cương gửi kèm.

Căn cứ tình hình thực tế, Đoàn giám sát sẽ lựa chọn một số địa phương, đơn vị để tiến hành giám sát trực tiếp.

4. Thời gian, địa điểm giám sát

- Thời gian: Trong tháng 5 và tháng 6 năm 2026 *(Đoàn giám sát sẽ thông báo lịch làm việc cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị)*.

- Địa điểm: Tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị.

III. THÀNH PHẦN LÀM VIỆC

1. Thành phần Đoàn giám sát: Thực hiện theo Quyết định số 185/QĐ-BVHXXH ngày 24/4/2026 của Ban VHXH HĐND tỉnh.

2. Thành phần làm việc với Đoàn: Lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các phòng ban, bộ phận có liên quan *(do cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát triệu tập)*.

IV. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Đoàn giám sát sẽ tiến hành làm việc trực tiếp tại trụ sở các cơ quan, đơn vị được giám sát, nghe báo cáo những nội dung giám sát, đề nghị làm rõ những vấn đề mà Đoàn giám sát quan tâm.

2. Trước và trong quá trình giám sát, Đoàn giám sát có thể cử chuyên viên phòng Công tác HĐND thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh đến các cơ quan, đơn vị để thu thập, nghiên cứu tài liệu, làm rõ những nội dung cần thiết.

3. Kết thúc cuộc giám sát, Đoàn giám sát tổng hợp đánh giá chung, thông qua dự thảo báo cáo kết quả giám sát hoặc gửi văn bản lấy ý kiến của các thành viên Đoàn, các cơ quan, đơn vị liên quan; tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả giám sát gửi đến các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đoàn giám sát

- Xây dựng lịch giám sát cụ thể gửi cơ quan, đơn vị chịu giám sát và thông báo đến các thành viên để chủ động sắp xếp thời gian, công việc tham gia đầy đủ hoạt động của Đoàn.

- Theo dõi, đôn đốc cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát gửi báo cáo và cung cấp các tài liệu có liên quan đúng thời gian theo kế hoạch này; tổ chức giám sát theo kế hoạch.

- Chủ động, tích cực thu thập, nắm bắt thông tin về nội dung giám sát; nghiên cứu các tài liệu pháp lý và báo cáo của các cơ quan, đơn vị; các thành viên Đoàn tham gia đầy đủ các buổi làm việc, tích cực trao đổi để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của cuộc giám sát.

- Dự thảo báo cáo kết quả giám sát; tổ chức lấy ý kiến tham gia của các cá nhân, cơ quan, đơn vị liên quan; hoàn chỉnh dự thảo báo cáo và báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh và gửi đến các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát

- Chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo nội dung yêu cầu, gửi về Đoàn giám sát của Ban VHXH HĐND tỉnh (*địa chỉ số 10 đường Chùa Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên*) **trước ngày 15/5/2026**; đồng thời gửi báo cáo qua hộp thư điện tử: **banvanhoaxahoihungyen@gmail.com**.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường chịu sự giám sát có trách nhiệm gửi kế hoạch, đề cương, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý xây dựng báo cáo; ***đồng thời thu, tập hợp báo cáo của các đơn vị được lựa chọn, gửi về Đoàn giám sát theo thời gian quy định.*** Bố trí đưa Đoàn giám sát thực tế tại các đơn vị.

- Chủ động phối hợp với Đoàn giám sát chuẩn bị địa điểm làm việc; thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội dung, kế hoạch giám sát. Chuẩn bị báo cáo, hồ sơ, tài liệu liên quan, làm rõ các nội dung theo đề nghị để Đoàn giám sát hoàn thành nhiệm vụ với kết quả cao nhất.

3. Đề nghị Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh

- Chỉ đạo phòng Công tác HĐND trực tiếp tham mưu cho Đoàn giám sát về các nội dung giám sát; đôn đốc các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo đúng thời gian quy định; gửi các tài liệu có liên quan đến các thành viên và đại biểu mời tham gia Đoàn; tổng hợp và xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

- Chỉ đạo phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị chuẩn bị phương tiện và các điều kiện cần thiết đảm bảo cho Đoàn giám sát thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch giám sát về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND ngày 10/10/2025 của HĐND tỉnh. Đề nghị các thành phần tham gia Đoàn giám sát và cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

(Chi tiết liên hệ: Bà Nguyễn Khánh Linh, Chuyên viên phòng Công tác HĐND, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; SĐT: 0345.725.898)/.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh (để b/c);
- Các Ban HĐND tỉnh (để phối hợp);
- Thành phần Đoàn Giám sát;
- Các cơ quan, đơn vị, đối tượng chịu sự giám sát;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Hưng Yên (để đưa tin);
- Các phòng: CTHĐND^{K.L}; HCTCQT;
- Lưu: VT; HSGS.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**TRƯỞNG BAN VHXX
Nguyễn Ngọc Dư**

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 186/KH-ĐGS ngày 24/4/2026
của Đoàn giám sát của Ban VHXH HĐND tỉnh)*

Trên cơ sở gợi ý của đề cương, sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình báo cáo bằng văn bản đảm bảo đầy đủ các thông tin phục vụ hoạt động giám sát; đánh giá cụ thể từng nội dung và có số liệu minh chứng. Thời điểm báo cáo từ khi Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND có hiệu lực đến nay, tập trung vào một số nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát đặc điểm mạng lưới cơ sở giáo dục; quy mô trường, lớp, học sinh; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ dạy và học.
2. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng trực tiếp đến việc triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026, đặc biệt là việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND và các văn bản có liên quan đến các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục *(hình thức triển khai; nội dung chỉ đạo, hướng dẫn; đánh giá tính kịp thời, đồng bộ và thuận lợi, khó khăn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện)*.

1.2. Công tác hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc triển khai, thực hiện.

1.3. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm *(nêu rõ số lượng, nội dung các cuộc kiểm tra đã thực hiện; kết quả phát hiện và xử lý vi phạm)*. Việc tiếp nhận, giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại tố cáo liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết *(nêu rõ số lượng đơn thư, phản ánh; nội dung chủ yếu; quá trình giải quyết và kết quả giải quyết,...)*.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Việc triển khai quy trình tổ chức thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục. Đánh giá mức độ tuân thủ và những tồn tại trong từng khâu.

2.2. Kết quả triển khai thực hiện các khoản thu, mức thu trong năm học 2025-2026 trong phạm vi toàn tỉnh

- Các khoản thu có quy định mức trần;
- Các khoản thu không quy định mức trần;
- Các khoản thu khác ngoài quy định tại Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND *(nếu có)*.

(Trong đó đánh giá về mức độ tuân thủ quy định; tình trạng vượt trần, thu sai (nếu có); sự phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội,...)

2.3. Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.4. Công tác quản lý và sử dụng các khoản thu *(trong đó đánh giá việc quản lý, sử dụng các khoản thu; cơ cấu chi (trực tiếp/gián tiếp); công tác kiểm soát tài chính,...)*.

2.5. Việc xử lý các tình huống phát sinh *(nếu có)* trong quá trình thực hiện *(hoàn trả tiền khi không thực hiện dịch vụ; điều chỉnh mức thu; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của phụ huynh; các vấn đề phát sinh khác...)*.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm
2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế
3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế
 - Nguyên nhân chủ quan
 - Nguyên nhân khách quan
 - Các giải pháp trong thời gian tới

IV. Kiến nghị, đề xuất

* Ghi chú: Trên đây là những nội dung gợi ý chung; tùy theo chức năng, nhiệm vụ của Sở, đề nghị xây dựng báo cáo đầy đủ, chi tiết, bổ sung các phụ lục kèm theo báo cáo cho phù hợp, đầy đủ.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Đối với UBND cấp xã

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 186/KH-ĐGS ngày 24/4/2026
của Đoàn giám sát của Ban VHXH HĐND tỉnh)*

Trên cơ sở gợi ý của đề cương, UBND cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình báo cáo bằng văn bản đảm bảo đầy đủ các thông tin phục vụ hoạt động giám sát; đánh giá cụ thể từng nội dung và có số liệu minh chứng. Thời điểm báo cáo từ khi Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND có hiệu lực đến nay, tập trung vào một số nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát tình hình các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn; quy mô trường, lớp, học sinh; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ dạy và học.

2. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn của địa phương (*điều kiện kinh tế - xã hội, mức thu nhập dân cư, sự chênh lệch giữa các khu vực, mức độ đồng thuận của phụ huynh,...*) ảnh hưởng trực tiếp đến việc triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026, đặc biệt là việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành quản lý trên địa bàn

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND và các văn bản có liên quan đến các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (*hình thức triển khai; nội dung chỉ đạo, hướng dẫn; đánh giá tính kịp thời, đồng bộ và thuận lợi, khó khăn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện*).

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và sự phối hợp với các cơ sở giáo dục, các tổ chức liên quan trong việc triển khai thực hiện (*hình thức, đối tượng tuyên truyền; mức độ tiếp cận thông tin và sự đồng thuận của phụ huynh học sinh,...*).

1.3. Công tác kiểm tra và xử lý vi phạm (*nêu rõ số lượng, nội dung các cuộc kiểm tra đã thực hiện; kết quả phát hiện và xử lý vi phạm*). Việc tiếp nhận, giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại tố cáo liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết (*nêu rõ số lượng đơn thư, phản ánh; nội dung chủ yếu; quá trình giải quyết và kết quả giải quyết,...*).

2. Kết quả thực hiện

2.1. Việc triển khai quy trình tổ chức thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục. Đánh giá mức độ tuân thủ và những tồn tại trong từng khâu.

2.2. Kết quả triển khai thực hiện các khoản thu, mức thu trong năm học 2025-2026 trong phạm vi toàn tỉnh

- Các khoản thu có quy định mức trần;

- Các khoản thu không quy định mức trần;
- Các khoản thu khác ngoài quy định tại Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND (nếu có).

(Trong đó, đánh giá về mức độ tuân thủ quy định; tình trạng vượt trần, thu sai (nếu có); mức độ phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương,...).

2.3. Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.4. Công tác quản lý và sử dụng các khoản thu *(trong đó, đánh giá việc quản lý, sử dụng các khoản thu; cơ cấu chi (trực tiếp/gián tiếp); công tác kiểm soát tài chính,...)*.

2.5. Việc xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện *(hoàn trả tiền khi không thực hiện dịch vụ; điều chỉnh mức thu; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của phụ huynh; các vấn đề phát sinh khác nếu có...)*.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm
2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế
3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế
 - Nguyên nhân chủ quan
 - Nguyên nhân khách quan
 - Các giải pháp trong thời gian tới

IV. Kiến nghị, đề xuất

* Ghi chú: Trên đây là những nội dung gợi ý chung, tùy theo chức năng, nhiệm vụ của địa phương, đề nghị xây dựng báo cáo đầy đủ, chi tiết, bổ sung các phụ lục kèm theo báo cáo cho phù hợp, đầy đủ.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO **Đối với các cơ sở giáo dục**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 186/KH-ĐGS ngày 24/4/2026
của Đoàn giám sát của Ban VHXH HĐND tỉnh)*

Trên cơ sở gợi ý của đề cương, các cơ sở giáo dục căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình chuẩn bị báo cáo bằng văn bản đảm bảo đầy đủ các thông tin phục vụ hoạt động giám sát; đánh giá cụ thể từng nội dung và có số liệu minh chứng cho từng nội dung. Thời điểm báo cáo từ khi Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND có hiệu lực đến nay, tập trung vào một số nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát đặc điểm, tình hình của nhà trường, trong đó tập trung: quy mô trường, lớp, số lượng học sinh; tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện phục vụ dạy và học; đặc điểm địa bàn *(thuận lợi, khó khăn về kinh tế - xã hội, điều kiện của phụ huynh học sinh,...)*.

2. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng trực tiếp đến việc triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026, đặc biệt là việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc quán triệt, triển khai Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND và các văn bản có liên quan *(Hình thức, nội dung triển khai; đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong triển khai thực hiện)*.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến *(Hình thức, nội dung, đối tượng tuyên truyền; kết quả tuyên truyền,...)*.

3. Việc triển khai quy trình tổ chức thực hiện công tác thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

- Việc xây dựng kế hoạch thu, dự toán chi;

- Việc tổ chức công khai dự kiến các khoản thu, chi *(nội dung, hình thức, thời điểm công khai,...)*;

- Việc lấy ý kiến, thỏa thuận với cha mẹ học sinh *(hình thức, nội dung thỏa thuận; mức độ thể hiện quyền lựa chọn của phụ huynh; đánh giá việc bảo đảm nguyên tắc tự nguyện trong triển khai; nêu rõ các trường hợp phát sinh nếu có,...)*;

- Việc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

- Việc tổ chức thu theo kế hoạch đã được thống nhất.

4. Kết quả thực hiện các khoản thu, mức thu trong năm học 2025-2026:

- Các khoản thu có quy định mức trần;

- Các khoản thu không quy định mức trần;

- Các khoản thu khác ngoài quy định tại Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND *(nếu có)*.

(Báo cáo chi tiết từng khoản thu, mức thu, căn cứ xác định mức thu, cơ chế thu,... Đánh giá mức độ phù hợp với quy định và điều kiện thực tế)

5. Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Công tác quản lý và sử dụng các khoản thu *(trong đó nhấn mạnh: tổng số tiền thu theo từng khoản; nội dung chi tương ứng; cơ cấu chi (chi trực tiếp, chi gián tiếp), tỷ lệ từng loại chi; việc hợp đồng, đấu thầu thực hiện các dịch vụ,...)*.

7. Việc xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện *(hoàn trả tiền khi không thực hiện dịch vụ; điều chỉnh mức thu; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của phụ huynh; các vấn đề phát sinh khác,...)*.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm
2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế
3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế
 - Nguyên nhân chủ quan
 - Nguyên nhân khách quan
 - Các giải pháp trong thời gian tới

IV. Kiến nghị, đề xuất

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC CHI TIẾT CÁC KHOẢN THU, CHI DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
TẠI CÁC TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HUNG YÊN
(Dành cho Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Tên trường	Tên khoản thu*	Mức trần	Mức thu (đồng)	Ghi chú
1	Trường THPT A	- -			
2					
...					

* Các khoản thu thỏa thuận theo Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND và các khoản thu khác

PHỤ LỤC 2

**DANH MỤC CHI TIẾT CÁC KHOẢN THU, CHI DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN**
(Dành cho UBND cấp xã)

STT	Cấp học	Tên khoản thu*	Mức trần	Mức thu (đồng)	Ghi chú
I	Mầm non				
1	Tên trường	-			
...		-			
II	Tiểu học				
...	Tên trường	-			
...		-			
III	THCS				
...	Tên trường	-			
...		-			
IV	Tiểu học và THCS				
...	Tên trường	-			
...		-			

* Các khoản thu thỏa thuận theo Nghị quyết số 767/2025/NQ-HĐND và các khoản thu khác